

Số: /QĐ-SNV

Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

V/v khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 38/2019/QĐ-UBND ngày 28/6/2019 về việc ban hành Quy chế Thi đua, Khen thưởng; số 20/2022/QĐ-UBND ngày 26/7/2022 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở và Chánh Văn phòng Sở.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở cho **11** cá nhân, Tập thể lao động tiên tiến cho **08** tập thể, Lao động tiên tiến cho **68** cá nhân; Giấy khen Giám đốc Sở Nội vụ cho **04** tập thể và **21** cá nhân (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Kinh phí khen thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Giao Văn phòng Sở, Ban Thi đua - Khen thưởng, Ban Tôn giáo, Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh trích tiền thưởng từ Quỹ thi đua, khen thưởng năm 2023 của các đơn vị để trao thưởng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở, các tập thể và cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Lê Minh Đạo

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

**Các tập thể, cá nhân được công nhận các danh hiệu thi đua;
hình thức khen thưởng năm 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SNV ngày /12/2023 của Sở Nội vụ)

A. DANH HIỆU THI ĐUA

I. TẬP THỂ LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN

1. Phòng Xây dựng chính quyền và Tổ chức biên chế;
2. Phòng Công chức, viên chức;
3. Văn phòng Sở;
4. Phòng Cải cách hành chính - Văn thư lưu trữ;
5. Thanh tra Sở;
6. Ban Tôn giáo;
7. Ban Thi đua - Khen thưởng;
8. Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh.

II. CHIẾN SỸ THI ĐUA CƠ SỞ

1. Ông Mai Trường Sinh, Phó Giám đốc;
2. Ông Cù Huy Cẩm, Phó Giám đốc;
3. Ông Nguyễn Văn Thảo, Chánh Thanh tra;
4. Ông Đoàn Xuân Hoài, Phó Chánh Văn phòng;
5. Bà Đinh Thị Cẩm Thơ, Phó Giám đốc Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
6. Bà Hồ Thị Hồng Quý, Chuyên viên phòng XDCQ-TCBC;
7. Bà Hoàng Như Quỳnh, Chuyên viên phòng Công chức viên chức;
8. Bà Trần Thị Nga, Chuyên viên phòng CCHC-VTLT;
9. Bà Phạm Thị Dung, Chuyên viên phòng XDCQ-TCBC;
10. Ông Lê Đức Cẩn, Nhân viên, Ban Tôn giáo;
11. Ông Nguyễn Trọng Đức, Nhân viên, Ban Thi đua - Khen thưởng.

III. LAO ĐỘNG TIÊN TIẾN

1. Cơ quan Văn phòng Sở

- 1.1 Ông Lê Minh Đạo, Giám đốc;
- 1.2 Ông Mai Trường Sinh, Phó Giám đốc;
- 1.3 Ông Cù Huy Cẩm, Phó Giám đốc;
- 1.4 Ông Bùi Quang Dương, Phó Giám đốc;

- 1.5. Ông Nguyễn Văn Thảo, Chánh Thanh tra;
- 1.6. Ông Nguyễn Thanh Hùng, Trưởng phòng XDCQ-TCBC;
- 1.7. Bà Trần Thị Kim, Trưởng phòng CCHC-VTLT;
- 1.8. Ông Bùi Hồng Lĩnh, Trưởng phòng Công chức viên chức;
- 1.9. Bà Võ Thị Vinh, Chánh Văn phòng;
- 1.10. Ông Đoàn Xuân Hoài, Phó Chánh Văn phòng;
- 1.11. Ông Đồng Anh Đức, Phó Trưởng phòng XDCQ-TCBC;
- 1.12. Ông Trần Hoài Nam, Phó Trưởng phòng CCHC-VTLT;
- 1.13. Bà Phan Hiền Anh, Phó Trưởng phòng Công chức viên chức;
- 1.14. Bà Nguyễn Thị Thúy An, Phó Trưởng phòng XDCQ-TCBC;
- 1.15. Ông Nguyễn Trần Chung, Phó Chánh Thanh tra;
- 1.16. Bà Phan Thị Thúy Hương, Chuyên viên chính, Thanh tra Sở;
- 1.17. Bà Lê Thị Mỹ Hạnh, Thanh tra viên chính, Thanh tra Sở;
- 1.18. Bà Nguyễn Thị Vân Chung, Thanh tra viên, Thanh tra Sở;
- 1.19. Bà Đoàn Thị Chung, Chuyên viên phòng XDCQ-TCBC;
- 1.20. Ông Nguyễn Duy Quang, Chuyên viên chính phòng XDCQ-TCBC;
- 1.21. Bà Phạm Thị Dung, Chuyên viên phòng XDCQ-TCBC;
- 1.22. Bà Hồ Thị Hồng Quý, Chuyên viên phòng XDCQ-TCBC;
- 1.23. Bà Hồ Thị Niêm, Chuyên viên phòng CCHC-VTLT;
- 1.24. Bà Trần Thị Nga, Chuyên viên phòng CCHC-VTLT;
- 1.25. Bà Lê Thị Hoa, Chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
- 1.26. Bà Hoàng Như Quỳnh, Chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
- 1.27. Ông Trần Anh Tuấn, Chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
- 1.28. Bà Nguyễn Thị Dương, Chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
- 1.29. Bà Nguyễn Thị Vãn, Chuyên viên Văn phòng;
- 1.30. Bà Phạm Thị Thanh Hiền, Chuyên viên Văn phòng;
- 1.31. Bà Trần Thị Hồng, Chuyên viên Văn phòng;
- 1.32. Ông Nguyễn Quốc Anh, Nhân viên Văn phòng;
- 1.33. Ông Trần Như Ý, Nhân viên Văn phòng;
- 1.34. Bà Trần Thị Quyết, Nhân viên Văn phòng.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng

- 2.1. Ông Nguyễn Văn Hùng, Trưởng Ban;
- 2.2. Ông Nguyễn Văn Hoài, Phó trưởng Ban;
- 2.3. Ông Hồ Công Thắng, Trưởng phòng Nghiệp vụ;
- 2.4. Bà Lê Thị Cẩm Tú, Trưởng phòng Tổng hợp - Hành chính;
- 2.5. Bà Lê Thị Phượng, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ;

- 2.6. Bà Nguyễn Thị Thúy Hương, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ;
- 2.7. Ông Võ Phúc Hà, Chuyên viên phòng Nghiệp vụ;
- 2.8. Bà Nguyễn Ngọc Lan, Chuyên viên phòng Tổng hợp - Hành chính;
- 2.9. Bà Dương Thị Hải, Kế toán, phòng Tổng hợp - Hành chính
- 2.10. Bà Lê Thị Hồng Thương, Nhân viên phòng Tổng hợp - Hành chính;
- 2.11. Ông Nguyễn Trọng Đức, Nhân viên phòng Tổng hợp - Hành chính.

3. Ban Tôn giáo

- 3.1. Ông Bùi Anh Tuấn, Phó Trưởng Ban;
- 3.2. Ông Lê Đăng Hải, Phó Trưởng phòng Phật giáo & Tổng hợp;
- 3.3. Ông Võ Văn Ninh, Trưởng phòng Công giáo & Tôn giáo khác;
- 3.4. Bà Nguyễn Thị Nga, Trưởng phòng Phật giáo & Tổng hợp;
- 3.5. Bà Lê Thị Na, Phó Trưởng phòng Công giáo & Tôn giáo khác;
- 3.6. Bà Lê Thị Thanh Huyền, Chuyên viên phòng Phật giáo & Tổng hợp;
- 3.7. Bà Dương Thị Thiên, Chuyên viên phòng Công giáo & Tôn giáo khác;
- 3.8. Bà Hà Thị Mai, Chuyên viên phòng Phật giáo & Tổng hợp;
- 3.9. Ông Lương Hà Long, Chuyên viên phòng Công giáo & Tôn giáo khác;
- 3.10. Bà Bùi Thị Ái Vân, Chuyên viên phòng Phật giáo & Tổng hợp;
- 3.11. Ông Lê Đức Cẩn, Nhân viên phòng Phật giáo & Tổng hợp;

4. Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh

- 4.1. Ông Phan Quốc Nam, Giám đốc;
- 4.2. Bà Đinh Thị Cẩm Thơ, Phó Giám đốc;
- 4.3. Bà Nguyễn Thị Thái Hòa, Trưởng phòng Thu thập - Chính lý;
- 4.4. Bà Dương Thị Ngân, Lưu trữ viên;
- 4.5. Bà Trần Thị Thu Thủy, Lưu trữ viên;
- 4.6. Bà Nguyễn Thị Mai Anh, Phụ trách kế toán;
- 4.7. Bà Bùi Thị Hoài Thương, Lưu trữ viên;
- 4.8. Bà Trần Hà Phương, Thư viện viên;
- 4.9. Bà Dương Thị Thu Hương, Lưu trữ viên;
- 4.10. Ông Nguyễn Sỹ Tuấn, Kỹ sư;
- 4.11. Bà Nguyễn Thị Hà, Nhân viên;
- 4.12. Ông Bùi Trọng Vui, Nhân viên.

B. GIẤY KHEN CỦA GIÁM ĐỐC SỞ

I. Tập thể:

- 1. Phòng Công chức, viên chức;

2. Thanh tra Sở;
3. Ban Tôn giáo;
4. Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh.

II. Cá nhân:

1. Ông Trần Hoài Nam, Phó Trưởng phòng CCHC&VTLT;
2. Ông Nguyễn Trần Chung, Phó Chánh Thanh tra;
3. Bà Phan Hiền Anh, Phó Trưởng phòng CCVC;
4. Bà Nguyễn Thị Vân Chung, Thanh tra viên;
5. Bà Đoàn Thị Chung, Chuyên viên Phòng XDCQ&TCBC;
6. Ông Nguyễn Duy Quang, Chuyên viên chính phòng XDCQ&TCBC;
7. Ông Trần Anh Tuấn, Chuyên viên phòng Công chức, viên chức;
8. Bà Phan Thị Thúy Hương, Thanh tra viên chính Thanh tra Sở;
9. Bà Hà Thị Mai, Chuyên viên phòng Phật giáo & Tổng hợp, Ban Tôn giáo;
10. Bà Nguyễn Thị Nga, Trưởng phòng Phật giáo & Tổng hợp; Ban Tôn giáo;
11. Ông Lương Hà Long, Chuyên viên phòng Công giáo & Tôn giáo khác Ban Tôn giáo;
12. Ông Võ Phúc Hà, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ, Ban Thi đua, Khen thưởng;
13. Bà Nguyễn Thị Thúy Hương, Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ, Ban Thi đua - Khen thưởng;
14. Bà Dương Thị Hải, Kế toán, phòng Tổng hợp - Hành chính;
15. Bà Lê Thị Hồng Thương, Nhân viên phòng Tổng hợp - Hành chính, Ban Thi đua - Khen thưởng;
16. Bà Trần Thị Hồng, Chuyên viên Văn phòng;
17. Bà Nguyễn Thị Văn, Chuyên viên Văn phòng;
18. Bà Trần Thị Quyết, Nhân viên Văn phòng;
19. Bà Bùi Thị Hoài Thương, Lưu trữ viên;
20. Bà Trần Hà Phương, Thư viện viên;
21. Bà Dương Thị Thu Hương, Lưu trữ viên.